

Mẫu số: D24-THADS  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP  
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH LÂM ĐỒNG  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN DI LINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 366./TB-THADS

Di Linh, ngày 07 tháng 6 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐST-DS ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Quyết định số 06/QĐST-DS ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Quyết định số 23/2022/QĐST-DS ngày 10/06/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Quyết định số 09/QĐCNHGT-DS ngày 22/06/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Quyết định số 13/2022/QĐCNHGT-DS ngày 20/07/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Quyết định số 12/2022/QĐCNHGT-DS ngày 20/07/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Bản án số 52/2022/DSPT ngày 17/05/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Bản án số 04/2022/DSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh; Bản án số 56/2023/DSST ngày 24/07/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh và Bản án số 171/2023/DSPT ngày 19/09/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 40/QĐTĐ-CCTHADS ngày 20/01/2022, số 58/QĐTĐ-CCTHADS ngày 01/03/2022, số 117/QĐ-CCTHADS ngày 17/06/2022, số 119/QĐ-CCTHADS ngày 27/06/2022, số 11/QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2022, số 12/QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2022, số 109/QĐ-CCTHADS ngày 09/06/2022, số 38/QĐ-CCTHADS ngày 17/10/2023, số 204/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 13/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh;

Căn cứ Quyết định về việc thu hồi quyết định về thi hành án số 16/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh,

Căn cứ Quyết định về việc thu hồi quyết định về thi hành án số 26/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh;

Căn cứ Quyết định về việc thu hồi quyết định về thi hành án số 05/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh;



*Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.*

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh lựa chọn:  
Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng – Phường 1 – thành phố Đà Lạt – tỉnh Lâm  
Đồng.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1. Quyền sử dụng diện tích 148,3 m<sup>2</sup> trong đó có 72 m<sup>2</sup> đất ở đô thị và 76,3 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 413 bản đồ số 31 thị trấn Di Linh, huyện Di Linh.

Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX199453 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp ngày 19/8/2020.

Vị trí xác định được trên thực địa, trùng khớp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nằm trên đường Hà Huy Tập, tổ 3, thị trấn Di Linh).

Quy hoạch: quy hoạch đất ODT.

Đường đi: đường rải đá.

Xác định tứ cận:

Phía Đông giáp thửa đất số 413 bản đồ số 31 thị trấn Di Linh.

Phía Tây giáp thửa đất số 412 bản đồ số 31 thị trấn Di Linh.

Phía Nam giáp đường đi.

Phía Bắc giáp thửa đất số 175 bản đồ số 31 thị trấn Di Linh.

Tài sản gắn liền trên đất: đất trống, không canh tác sử dụng.

Giá trị tài sản: **1.218.729.400 đồng** (một tỷ hai trăm mười tám triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn bốn trăm đồng).

2. Quyền sử dụng diện tích 247,4 m<sup>2</sup> trong đó có 100 m<sup>2</sup> đất ở đô thị và 147,4 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 629 bản đồ số 17 thị trấn Di Linh, huyện Di Linh.

Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV052691 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp ngày 19/5/2020.

Vị trí xác định được trên thực địa, trùng khớp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (thuộc đường Lê Hồng Phong, thị trấn Di Linh).

Quy hoạch: quy hoạch đất ODT.

Đường đi: đường bê tông.

Xác định tứ cận:

Phía Đông giáp thửa đất số 630 bản đồ số 17 thị trấn Di Linh.

Phía Tây giáp thửa đất số 628 bản đồ số 17 thị trấn Di Linh.

Phía Nam giáp đường bê tông.

Phía Bắc giáp thửa đất số 551 bản đồ số 17 thị trấn Di Linh.

Tài sản gắn liền trên đất: đất trống, không canh tác sử dụng.

Giá trị tài sản: **1.775.342.400 đồng** (một tỷ bảy trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm đồng).

3. Quyền sử dụng diện tích 112 m<sup>2</sup> đất ở tại đô thị thuộc thửa đất số 1233 bản đồ số 11 thị trấn Di Linh, huyện Di Linh.

Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DA834966 do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh cấp ngày 11/01/2021.

Vị trí xác định được trên thực địa, trùng khớp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nằm trên đường xuống đập hồ đông, thị trấn Di Linh).

Quy hoạch: quy hoạch đất ODT.

Đường đi: đường bê tông.

Xác định tứ cận:

Phía Đông giáp thửa đất số 1234 bản đồ số 11 thị trấn Di Linh.

Phía Tây giáp thửa đất số 1232 bản đồ số 11 thị trấn Di Linh.

Phía Nam giáp đường bê tông.

Phía Bắc giáp thửa đất số 57 bản đồ số 11 thị trấn Di Linh.

Tài sản gắn liền trên đất: đất trống, không canh tác sử dụng.

Giá trị tài sản: **934.192.000 đồng** (chín trăm ba mươi bốn triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Vậy, thông báo để Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng biết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh;
- Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Nguyễn Hồng Chương**

**CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  
**HUYỆN DI LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Di Linh, ngày 07 tháng 6 năm 2024

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN**

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng
2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 89 điểm
3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):.....

**II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM:** Theo thông báo số 25 /TB-CCTHADS ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; hồ sơ vụ: Nguyễn Vũ Lệ Quyên + Nguyễn Đức Nam, địa chỉ: số nhà 74 Hoàng Văn Thụ, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh

TT	NỘI DUNG	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>22</b>	<b>23</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11</b>	<b>11</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8</b>	<b>8</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2</b>	<b>2</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>0</b>	<b>1</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22</b>	<b>22</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4</b>	<b>4</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4</b>	<b>4</b>
<b>3</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</b>	<b>4</b>	<b>4</b>
<b>4</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>	<b>4</b>	<b>4</b>
<b>5</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>	<b>3</b>	<b>3</b>
<b>6</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</b>	<b>3</b>	<b>3</b>
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>37</b>	<b>45</b>
<b>1</b>	<b>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</b>	<b>6</b>	<b>6</b>
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)		2
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng		3

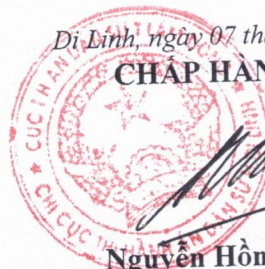


			4
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng		5
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	6	6
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên		
2	<b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</b>	10	18
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10	10
2.2	Từ 20% đến dưới 40%		12
2.3	Từ 40% đến dưới 70%		14
2.4	Từ 70% đến dưới 100%		16
2.5	Từ 100% trở lên		18
3	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b>	5	5
3.1	Dưới 03 năm		3
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	5	4
3.3	Từ 05 năm trở lên		5
4	<b>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	3	3
4.1	01 đấu giá viên		1
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		2
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3	3
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	4	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		2
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		3
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4	4
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	5	5
6.1	Dưới 50 triệu đồng		2
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		3
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng		4
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5	5
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)		2
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3	3
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1	1
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	3	5
1	<b>Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</b>	3	3
2	<b>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</b>		4

3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)		5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	5
Tổng số điểm		89	100

Di Linh, ngày 07 tháng 6 năm 2024

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Nguyễn Hồng Chương**

